TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04-3-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Bà Trần Thị Hòa Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 598/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018, về việc *"Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/01/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14/02/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thu N – Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Trung H – Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Bà Hồ Thị Thu N; Đương sự vắng mặt: Ông Lê Trung H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/11/2018, bản khai của nguyên đơn bà Hồ Thị Thu N khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Trung H cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 09/5/2017. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu trong thời gian 01 tháng. Sau khi cưới vợ chồng bà ở trọ tại tại thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bà thường

xuyên xảy ra mâu thuẫn vì ông H thường xuyên cờ bạc, rượu chè dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 08/2018 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Lê Trung H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Hồ Nhật T - Sinh ngày 14/5/2018. Hiện nay con đang ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con tên Lê Hồ Nhật T - Sinh ngày 14/5/2018 và không yêu cầu ông Lê Trung H cấp dưỡng nuôi con vì ông H không có trách nhiệm gì với con, không quan tâm, thăm nom con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra, do ông Lê Trung H vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Lê Trung H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tụng tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại khu phố Phú Cường, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng*:* Bị đơn ông Lê Trung H đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hồ Thị Thu N và ông Lê Trung H cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 09/5/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà

Hồ Thị Thu N cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường xuyên cờ bạc, rượu chè dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau. Vợ chồng bà N không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 08/2018 cho đến nay. Nay bà Hồ Thị Thu N xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Lê Trung H.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Lê Trung H nhưng ông H cố tình lẫn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Thị Thu N và ông Lê Trung H thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Hồ Thị Thu N là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Hồ Thị Thu N và ông Lê Trung H có 01 con chung tên Lê Hồ Nhật T - Sinh ngày 14/5/2018. Hiện nay con đang ở cùng bà Hồ Thị Thu N.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, bà Hồ Thị Thu N yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Lê Hồ Nhật T - Sinh ngày 14/5/2018, không yêu cầu ông Lê Trung H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Hồ Thị Thu N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Lê Hồ Nhật Trung ở với bà N từ khi sinh ra cho đến nay. Vì vậy, giao con chung tên Lê Hồ Nhật Trung cho bà N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bà Hồ Thị Thu N không yêu cầu ông Lê Trung H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Bà Hồ Thị Thu N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Lê Trung H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271,

Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 146, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hồ Thị Thu N về việc yêu cầu ly hôn với ông Lê Trung H.

Bà Hồ Thị Thu N được ly hôn với ông Lê Trung H.

2. Về con chung:

Bà Hồ Thị Thu N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Hồ Nhật T - Sinh ngày 14/5/2018.

Bà Hồ Thị Thu N không yêu cầu ông Lê Trung H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Bà Hồ Thị Thu N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Hồ Thị Thu N đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0023241 ngày 07/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Lê Trung H không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/3/2019), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND thị trấn Phú Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mi Mi